

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 391/2019/HSST

Ngày: 29/11/2019

NHÂN D
NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Việt Anh
2. Bà Tạ Thị Thà

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Duy Trung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Phú Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 432/2019/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 421/2019/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Quang D – Sinh năm: 1997 tại Nam Định; HKTT: Xóm 14, xã B, huyện T, Nam Định; Chỗ ở: không nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Văn D và bà Hà Thị T. Bị cáo chưa có vợ con. TATS: Tiền sự: không có; Tiền án: 01 tiền án:

+ Bản án số 41/HSST ngày 28/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, Nam Định xử phạt Đỗ Quang D 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (Đã xóa án tích).

Bị bắt khẩn cấp ngày 28/7/2018, bị can hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Phạm Văn D – Sinh năm: 1994 tại Nam Định; HKTT: Xóm 3, xã B, huyện T, Nam Định; Chỗ ở: 37 ngách 128/49 Phố T, phường L, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: thợ mộc; Trình độ văn hoá: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn T, con bà Phùng Thị H. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự; Tiền án: Không;

Bị bắt khẩn cấp ngày 28/7/2018, bị can hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thanh H - sinh năm 1973 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại: Tam Hồng, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Chị Nguyễn Thị Lương T - sinh năm 1984 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại: 16 đường 38 Gamuda, phường S, quận H, TP. Hà Nội

3. Chị Nguyễn Thị Đ- sinh năm 1982 (Vắng mặt tại phiên tòa)

HKTT: thôn 5 Thái Hòa, xã B, huyện T, Hà Nội;

Nơi cư trú: phòng 916 Nơ 9 khu đô thị P, phường H, quận H, Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Lại Xuân T - sinh năm 1997 - Có mặt tại phiên tòa

Trú tại: Xóm 10, xã B, huyện T, tỉnh Nam Định.

2/ Dương Tuấn A- SN 1988 (Vắng mặt tại phiên tòa)

HKTT: Lan Điền- huyện C- Hà Nội.

Cửa hàng: 142 Nguyễn An Ninh- phường M- quận H- Hà Nội.

3/ Trần Văn Q- SN 1993 (Vắng mặt tại phiên tòa)

HKTT: Xóm 14, xã G- huyện T- Nam Định.

4/ Phan Văn T- SN 1965 (Vắng mặt tại phiên tòa)

HKTT: Xóm 10- xã B- huyện T- Nam Định

5/ Phạm Văn Q- SN 1990 (Vắng mặt tại phiên tòa)

HKTT: Chân Lý- huyện L- Hà Nam.

Chỗ ở: Dốc Quán Tỉnh- phường S- quận B- Hà Nội.

6/ Trịnh Ngọc H- Sinh năm 1987 (Vắng mặt tại phiên tòa)

HKTT: 126 tổ 36 phường T- quận M- Hà Nội.

Chủ nhà nghỉ Ánh Dương 216 Đền Lừ, phường T, quận M, Hà Nội

7/ Nguyễn Văn T- SN 1985 (Vắng mặt tại phiên tòa)

HKTT: Thôn Trung Thượng- xã H- huyện U- Hà Nội.

Chủ nhà nghỉ Minh Anh- Số 21 Lô 1 Đền Lừ 1- Phường T- quận M- Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/7/2018, chị Nguyễn Thị Đ đến Công an phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội trình báo việc sáng ngày 09/7/2018 bị Cướp giật tài sản tại khu vực công trường Mầm non Ban Mai trong Khu đô thị Pháp Vân, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội, tài sản là: 01 túi xách da màu đen nhãn hiệu Milan Z1 bên trong có 01 điện thoại Samsung Galaxy S8 màu đen và số tiền 45.000.000 (Bốn mươi năm triệu đồng) cùng 01 chìa khóa ô tô Camry 2.5Q; 01 USB; một số giấy tờ cá nhân và thẻ ngân hàng đều mang tên Nguyễn Thị Đ.

Hồi 19 giờ 00 ngày 27/7/2018, tại khu vực trong bến xe Giáp Bát, quận Hoàng Mai, Hà Nội, Đội Cảnh sát hình sự Công an quận Hoàng Mai kiểm tra hành chính Đỗ Quang D không xuất trình được giấy tờ tùy thân, thu giữ của D chiếc điện thoại di động Iphone 5C màu trắng (imei: 358539055628023).

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Quang D khai nhận trong thời gian từ tháng 5 năm 2018 đến tháng 7 năm 2018, Đỗ Quang D cùng Phạm Văn D đã thực hiện 09 vụ cướp giật tài sản và 01 vụ trộm cắp tài sản.

Ngày 28/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai dẫn giải Đỗ Quang D xác định được Phạm Văn D. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn D tại số 37 ngách 128/49 Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội, thu giữ : 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn: Nâu, biển kiểm soát: 29H3-7268 (số máy:NDE-1148330; số khung:MH1ND000PPK049045) không có đăng ký xe.

*** *Đỗ Quang D và Phạm Văn D khai nhận hành vi phạm tội như sau:***

Vụ thứ 1: Khoảng 02 giờ ngày 29/5/2018, Đỗ Quang D rủ Phạm Văn D đi cướp giật tài sản. D điều khiển xe máy Honda Wave RSX màu trắng (không nhớ biển số xe) là xe máy của D mượn một người tên là Tài làm thợ mộc, khoảng hơn 30 tuổi, quê ở huyện Thạch Thất, Hà Nội (không rõ địa chỉ cụ thể). D chở D đi trên phố Trần Khánh Dư, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì gặp Nguyễn Thanh H. Hằng rủ D mua dâm. D đã bàn với D giả vờ đi mua dâm với Hằng, trên đường đi lợi dụng sơ hở D sẽ giật điện thoại di động của Hằng. D nói với chị Hằng đồng ý mua dâm và ngồi sau xe máy của Hằng chở đi tìm nhà nghỉ. D đi xe máy Honda RXS màu trắng theo sau cách xe máy của Hằng. Khi Hằng đi xe máy đến đầu ngõ Tây Kết, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, thì D nhảy xuống xe dùng tay cướp giật lấy chiếc điện thoại di động Iphone 5C màu trắng (imei: 358539055628023) của chị Hằng để trong giá đựng đồ bên trái yếm xe máy rồi chạy sang xe của D chở chạy thoát. Sau đó, D và D mang điện thoại di động Iphone 5C màu trắng của chị Hằng đến hiệu cầm đồ số 142 Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội của anh Dương Tuấn A cầm cố với giá 500.000 (Năm trăm ngàn đồng). Một ngày sau, D quay lại hiệu cầm đồ chuộc chiếc điện thoại để sử dụng. Khi Đội Cảnh sát hình sự Công an quận Hoàng Mai kiểm tra hành chính D, hồi 19 giờ 00 ngày 27/7/2018, tại khu vực trong bến xe Giáp Bát, quận Hoàng Mai, Hà Nội, đã thu giữ chiếc điện thoại di động trên.

Ngày 28/7/2018, chị Nguyễn Thanh H đến Công an quận Hoàng Mai trình báo việc bị cướp giật tài sản là chiếc điện thoại Iphone 5C màu trắng vào ngày 29/5/2018, phù hợp với lời khai của D và D.

Tại bản kết luận định giá số 237 ngày 17/12/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Hoàng Mai, kết luận: Chiếc điện thoại di động Iphone 5C màu trắng (imei: 358539055628023) đã qua sử dụng, có giá trị là 1.000.000 (Một triệu đồng).

Ngày 08/11/2018, Cơ quan điều tra đã trả chị Nguyễn Thanh H nhận lại tài sản Chiếc điện thoại di động Iphone 5C màu trắng. Chị Hằng không yêu cầu D, D về bồi thường dân sự.

Vụ thứ 2: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 30/5/2018, Đỗ Quang D một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave RXS màu trắng (mượn của D) đi cướp giật tài sản. D đi đến tại đoạn đường giữa Nơ 2 và trường mầm non Hoa Ban, khu đô thị Pháp Vân, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội, thấy chị Phạm Thị Lương Tâm tay cầm túi xách màu vàng đi bộ cùng chồng. D điều khiển xe máy áp sát từ phía sau giật túi xách của chị Tâm phóng chạy thoát về hướng Bệnh viện Nội tiết Trung Ương ra đường Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội. Khi đó D mở xem thấy bên trong túi có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus màu vàng và số tiền 2.000.000 (Hai triệu đồng). D lấy điện thoại Iphone 8 Plus, tiền và vứt túi xách ở thùng rác ven đường không nhớ vị trí. D đã tiêu hết số tiền trên. Chiếc điện thoại Iphone 8 Plus Gold, có cài mật khẩu nên D rủ D mang điện thoại đến cửa hàng số 53 Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội bán cho Trần Văn Q được 4.500.000 (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng). D chia cho D 1.000.000 (Một triệu đồng). D và D đã ăn tiêu hết số tiền trên. Anh Quang đã bán lại chiếc điện thoại cho người không quen biết với giá 5.500.000 (Năm triệu năm trăm ngàn đồng) nên không thu hồi được.

Ngày 30/7/2018, chị Phạm Thị Lương Tâm (sinh năm: 1984, Nơi cư trú: Số 16 đường 38 khu đô thị Gamuda, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội) đến Công an quận Hoàng Mai, Hà Nội trình báo việc bị cướp giật tài sản, phù hợp với lời khai của bị can Đỗ Quang D.

Cơ quan điều tra đã khảo sát giá trị tài sản của chị Phạm Thị Lương Tâm tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là: 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng, đã qua sử dụng

khoảng 14.000.000 (Mười bốn triệu đồng) và 01 túi xách bằng da màu vàng đã qua sử dụng có giá trị khoảng 300.000 (Ba trăm ngàn đồng).

Ngày 15/01/2019, chị Phạm Thị Lương Tâm yêu cầu Đỗ Quang D bồi thường dân sự là: 01 túi xách da màu vàng trị giá 300.000 (Ba trăm ngàn đồng), 01 điện thoại Iphone 8 Plus Gold trị giá 14.000.000 (Mười bốn triệu đồng) và 2.000.000 (Hai triệu đồng) tiền mặt.

Vụ thứ 3: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 08/7/2018, Đỗ Quang D rủ Lại Xuân T (sinh năm: 1997, HKTT: Xóm 10, xã Bình Hòa, huyện Giao Thủy, Nam Định. Nơi cư trú: thôn Thượng, xóm Chùa Nhĩ, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội) đi cướp giật tài sản. Trường đồng ý và đưa xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát: 18B2-145.40 (số máy: JA39E-0575374, số khung: RLHJA3901HY600237) của Trường cho D điều khiển. D chở Trường đi loanh quanh các phố thuộc quận Hoàng Mai nhưng không cướp giật được tài sản gì. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày 08/7/2018, Trường bỏ đi về nhà. D mượn xe máy của Trường đi. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/7/2018, D điều khiển xe máy Wave màu trắng, biển kiểm soát: 18B2-145-40 đi đến khu vực cổng trường Mầm non Ban Mai trong Khu đô thị Pháp Vân, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội, thấy chị Nguyễn Thị Đ đang mở cửa xe ô tô, trên tay phải cầm 01 túi xách da màu đen nhãn hiệu Milan Z1. D áp sát ngược chiều với xe ô tô giật túi xách của chị Đức, phóng chạy thoát về nhà trọ của Lại Xuân T ở thôn Thượng, xóm Chùa Nhĩ, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội. Tại đây, D trả xe máy cho Trường và kể lại việc cướp giật túi xách của chị Đức. D kiểm tra bên trong túi xách có 01 điện thoại Samsung Galaxy S8 màu đen và số tiền khoảng 12.000.000 (Mười hai triệu đồng) cùng 01 chìa khóa ô tô Camry 2.5Q; 01 USB; một số giấy tờ cá nhân đều mang tên Nguyễn Thị Đ. D đã dùng số tiền trên trả nợ cho Trường 2.000.000 (Hai triệu đồng) và cho Trường vay 3.000.000 (Ba triệu đồng), số tiền 7.000.000 đồng còn lại D tiêu hết. D mang chiếc điện thoại Samsung Galaxy S8 màu đen trên đến hiệu cầm đồ số 142 Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội của anh Dương Tuấn A cầm cố được số tiền 6.000.000 (Sáu triệu đồng) ăn tiêu hết. Quá trình điều tra, Dương Tuấn A khai không mua bán cầm cố chiếc điện thoại Samsung Galaxy S8 nào của D, nên không thu hồi được chiếc điện thoại trên. Sau đó, ngày 11/7/2018, D khai

thấy trong túi xách của chị Nguyễn Thị Đ có nhiều đồ vật có giá trị như: khóa xe ô tô, giấy tờ cá nhân và số điện thoại di động, nên nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Đức. D gọi điện cho chị Đức nói mình tên là “Đức” nhân viên bảo vệ hồ Linh Đàm có nhặt được 01 túi xách bằng da màu đen, bên trong có giấy tờ, khóa xe nếu chị Đức xin lại phải trả tiền công 1.000.000 (Một triệu đồng). Ngày 11/7/2018, Chị Đức đồng ý làm theo chỉ dẫn của D đến cột điện ven đường Linh Đường gần gầm cầu Pháp Vân, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội lấy lại túi xách da màu đen, giấy tờ cá nhân, khóa xe ô tô, chị Đức đưa cho D số tiền 1.000.000 (Một triệu đồng). D đã tiêu hết số tiền trên.

Hành vi của bị can Đỗ Quang D dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị Đ chưa đến mức xử lý hình sự. Ngày 27/12/2018, Công an quận Hoàng Mai đã xử phạt hành chính theo điểm c Khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/CP của Chính phủ quy định xử phạt hành chính về lĩnh vực ANTT với mức phạt tiền 2.000.000 (Hai triệu đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai khảo sát giá trị tài sản chiếc điện thoại Samsung Galaxy S8 màu đen, đã qua sử dụng của chị Nguyễn Thị Đ tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị khoảng 12.000.000 (Mười hai triệu đồng).

Tại bản kết luận định giá số 237 ngày 17/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Hoàng Mai, kết luận: Túi xách màu đen nhãn hiệu MILAN Z1 (kích thước 20x30cm) có giá trị 500.000 (Năm trăm ngàn đồng); 01 khóa xe ô tô CAMRY 2.5Q (khóa gốc) trị giá 5.000.000 (Năm triệu đồng); 01 USB nhãn hiệu Kington, 64G, màu đen, trị giá 300.000 (Ba trăm ngàn đồng).

Ngày 06/10/2018, chị Nguyễn Thị Đ yêu cầu Đỗ Quang D bồi thường các tài sản không thu hồi được là: 01 điện thoại Samsung Galaxy S8 màu đen giá trị 12.000.000 (Mười hai triệu đồng), tiền mặt 45.000.000 (Bốn mươi lăm triệu đồng) và 1.000.000 (Một triệu đồng) tiền D dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của chị Đức. Ngoài lời khai, chị Đức không xuất trình được tài liệu nào chứng minh số tiền bị cướp là 45.000.000 đồng.

Ngày 27/7/2018, Lại Xuân T mang chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, BKS: 18B2-145.40 đến hiệu cầm đồ số 142 Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội của anh Dương Tuấn A cầm cố được số tiền 5.000.000 (Năm triệu đồng). Ngày 28/7/2018, Cơ quan điều tra dẫn giải Lại Xuân T đến cơ sở cầm đồ số 142 Nguyễn Đức Cảnh thu hồi được xe máy trên.

- Dương Tuấn A không đề nghị bồi thường số tiền 5.000.000 (Năm triệu đồng) cho Lại Xuân T vay.

* Quá trình điều tra, Đỗ Quang D và Phạm Văn D khai trong khoảng thời gian từ đầu tháng 6 năm 2018 đến ngày 30/6/2018 thực hiện các vụ Cướp giật tài sản và Trộm cắp tài sản trên địa bàn phường Mai Động, Hoàng Liệt của quận Hoàng Mai và xã Thanh Liệt của huyện Thanh Trì, Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã tiến hành xác minh và ra thông báo về việc tìm người bị hại nhưng đến nay chưa xác định được bị hại. Nên ngày 12/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định số 19 ngày 12/01/2019 tách phần tài liệu liên quan đến các vụ này để khi xác định được bị hại sẽ xử lý sau.

- Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu (không rõ biển số), Đỗ Quang D khai mượn của Phạm Văn D đi cướp giật tài sản. Quá trình điều tra, D khai mượn xe này của một người bạn xã hội tên Nam nghiện ma túy (không rõ tên tuổi, địa chỉ của Nam). D đã trả lại chiếc xe máy này cho Nam. Nên Cơ quan điều tra không thu hồi được chiếc xe trên.

- Về Trần Văn Q và Dương Tuấn A khi mua bán, cầm cố 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus Gold, 01 điện thoại di động Iphone 5 S màu đen, 01 điện thoại di động OPPO A83 màu trắng của Đỗ Quang D và Phạm Văn D, không biết nguồn gốc tài sản do phạm tội mà có. Nên, Cơ quan điều tra không xử lý.

- Về xe máy Honda Wave màu xanh BKS: 18MĐ2-019.86, số máy: HC09037Y273393; số khung: HC09E5373546 là chiếc xe Đỗ Quang D sử dụng đi chỉ dẫn chỗ vứt túi xách của chị Nguyễn Thị Đ. Quá trình điều tra bị can D khai đặt xe máy trên tại nhà nghỉ Ánh Dương (địa chỉ 216 Đền Lừ, tổ 36 phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội). Cơ quan điều tra đã dẫn giải D đến nhà nghỉ Ánh Dương. Anh Trịnh Ngọc H chủ nhà nghỉ đã giao nộp xe máy trên. Anh Hoàn cho biết Đỗ Quang D

đặt lại xe máy cho anh Hoàn do thiếu tiền thanh toán thuê phòng 401 để nghỉ 03 ngày từ ngày 15/7/2018 đến ngày 18/7/2018 với số tiền 1.000.000 (Một triệu đồng). D không quay lại trả tiền phòng và lấy lại xe máy. Quá trình điều tra, Đỗ Quang D khai xe máy trên mượn của bạn tên Tuấn, sinh năm: 1995 (không rõ địa chỉ) từ tháng 6/2018. Xe máy trên qua giám định và tra cứu không thuộc diện xe máy vật chứng. Bị can D không sử dụng gây án, vì vậy Cơ quan điều tra tách tài liệu liên quan đến xe máy trên để thông báo tìm chủ sở hữu, xử lý sau.

Anh Trịnh Ngọc H không yêu cầu Đỗ Quang D trả số tiền thuê phòng 1.000.000 (Một triệu đồng).

Đối với chiếc xe máy Yamaha Taurus màu trắng BKS: 16- P8- 0245 các bị cáo trộm cắp ở quán Game số 34 ngõ 5470 Kim Giang. Sau đó, các bị cáo nghỉ ở nhà nghỉ Minh Anh ở số 21 Lô 1 Đền Lừ 1- Hà Nội, nhưng không có 1.000.000đ trả nhà nghỉ. Các bị cáo để lại xe cho anh Nguyễn Văn T (chủ nhà nghỉ) làm tin. Anh Thành đã nộp lại và cơ quan công an trả xe cho chủ sở hữu là anh Phạm Văn Q. Anh Thành không yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 1.000.000đ.

Đối với chiếc xe máy Dream BKS: 29- H3- 7268 và chiếc xe Wave BKS: 89- K9- 0904 chủ sở hữu là ông Phan Văn T, ông Thuật không biết D sử dụng vào việc phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Thuật.

Đối với Lại Xuân T cho Đỗ Quang D mượn chiếc xe máy nhãn Honda Wave màu trắng, BKS: 18B2-145-40, để đi chơi vào tối ngày 08/7/2018. Hành vi của Lại Xuân T chưa đủ căn cứ chứng minh đồng phạm với Đỗ Quang D về tội cướp giật tài sản, Trường không biết D sử dụng xe đi Cướp giật tài sản. Nên, Cơ quan điều tra không xử lý.

Đỗ Quang D còn có hành vi chuyển 5.000.000đ tiền cướp giật được cho Lại Xuân T. D còn giấu túi cướp giật được ở nhà Trường. Lời khai ban đầu của D và Trường đều thống nhất về việc D giấu túi trong nhà Trường (BL 281 trang 2), và tại phiên tòa ngày 26/4/2019 (BL 395) D cũng khai như vậy. Tuy nhiên sau khi Tòa án yêu cầu điều tra bổ sung, cơ quan điều tra thực nghiệm điều tra và kết luận chưa đủ căn cứ để truy tố Trường về tội Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tại cáo trạng số 257/CT -VKS – HM ngày 23/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội truy tố bị cáo Đỗ Quang D về tội “Cướp giật tài sản” qui

định theo điểm c, d khoản 2 Điều 171, bị cáo Phạm Văn D về tội “Cướp giật tài sản” qui định theo điểm d khoản 2 Điều 171- Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Văn D còn bị truy tố về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Quang D và Phạm Văn D vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 171– Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Đỗ Quang D mức án từ 4 năm tù đến 5 năm tù.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171- Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38- Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Văn D mức án từ 3 năm tù đến 3 năm 6 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, 12 tháng đến 18 tháng tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành chung cho hai tội là 4 đến 5 năm tù.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đỗ Quang D, Phạm Văn D bồi thường cho bị hại là chị Nguyễn Thị Lương T số tiền 16.300.000 đồng. D bồi thường cho chị Nguyễn Thị Đ số tiền 58.000.000 đồng. Bị hại là chị Nguyễn Thanh H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu nên không xem xét.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước 1.000.000đ Quang nộp lại. Buộc D phải truy nộp 1.000.000đ tiền thu lợi bất chính.

Về vật chứng: Trả lại cho Lại Xuân T 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc BKS: 18B2- 145.40 số máy: JA39E- 0575374, số khung RLHJA3901HY600237.

Tại phiên tòa:

Lại Xuân T vẫn không thừa nhận hành vi chứa chấp tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Lại Xuân T thấy có lỗi trong việc cùng D đi cướp và để D sử dụng xe máy. Sau đó D đi cướp giật tài sản. Trường thấy có trách nhiệm nộp lại 5.000.000 đ tiền D cướp giật được đưa cho Trường trả nợ và vay.

Các bị cáo khai nhận như lời đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo Đỗ Quang D khai nhận đã cướp giật tài sản của chị Đức, chị Tâm và cùng với Phạm Văn D đã cướp giật tài sản của chị Hằng. Tổng giá trị tài sản D cướp giật là: 62.800.000 + 16.300.000 + 1.000.000 đồng = 80.100.000 đồng. D cướp giật là 1.000.000đ Các bị cáo thừa nhận bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng với hành vi của bị cáo đã thực hiện.

Tuy nhiên bị cáo D nhiều lần khai báo loanh quanh về hành vi của bị cáo và Lại Văn Trường. Phiên tòa ngày 26/4/2019 đã khai báo rõ về hành vi của Lại Xuân T, nhưng sau đó lại thay đổi lời khai. Tuy nhiên sau nhiều lần trả hồ sơ, cơ quan điều tra đã thực nghiệm điều tra và Viện kiểm sát quận Hoàng Mai không truy tố hành vi của Trường nên Tòa không xét. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó không có căn cứ cho rằng hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là không hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

Đủ cơ sở kết luận các bị cáo thực hiện nhiều hành vi phạm tội và vi phạm pháp luật:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 29/5/2018, tại đầu ngõ Tây Kết, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, các bị can Đỗ Quang D, Phạm Văn D cướp giật của chị Nguyễn Thanh H 01 Chiếc điện thoại di động Iphone 5C màu trắng (imei: 358539055628023) có giá trị là 1.000.000 (Một triệu đồng).

- Vụ thứ hai: Khoảng 9 giờ ngày 30/5/2018, tại đường Trần Thủ Độ, khu đô thị Pháp Vân, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Đỗ Quang D điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave RXS màu trắng cướp giật tài sản của chị Phạm Thị Lương Tâm 01 chiếc túi xách da màu vàng bên trong có 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus Gold và số tiền 2.000.000 (Hai triệu đồng). Tài sản không thu hồi được. Chị Phạm Thị Lương Tâm yêu cầu Đỗ Quang D bồi thường với tổng số tiền là 16.300.000 đồng.

- Vụ thứ ba: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/7/2018, tại khu vực cổng trường Mầm non Ban Mai trong Khu đô thị Pháp Vân, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội, Đỗ Quang D điều khiển xe máy Wave màu sơn: trắng, biển kiểm soát: 18B2-145-40 cướp giật của chị Nguyễn Thị Đ 01 chiếc túi xách màu đen nhãn hiệu Milan Z1 có giá trị 500.000 (Năm trăm ngàn đồng), trong túi có 45.000.000đ; 01 khóa xe ô tô Camry 2.5Q (khóa gốc) trị giá 5.000.000 (Năm triệu đồng); 01 USB nhãn hiệu Kington, 64G, màu đen, trị giá 300.000 (Ba trăm ngàn đồng); 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy S8 màu đen, trị giá 12.000.000 (Mười hai triệu đồng). Chiếm đoạt, yêu cầu chị Đức chuộc lại tài sản là 1.000.000đ. Chị Nguyễn Thị Đ yêu cầu Đỗ Quang D bồi thường các tài sản chưa thu hồi được với tổng số tiền là 58.000.000 đồng.

+ Tổng trị giá tài sản D cướp giật là 80.100.000đ. Trị giá tài sản D cướp giật là 1.000.000đ.

+ Ngày 1/6/2018, Phạm Văn D còn có hành vi giúp D bán 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus Gold do Đỗ Quang D cướp giật mà có. D được hưởng lợi 1.000.000đ. Trị giá tài sản tiêu thụ là 14.800.000đ.

Hành vi của bị cáo Đỗ Quang D đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 171 - Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Phạm Văn D đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 - Bộ luật hình sự. Phạm Văn D còn phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố các bị cáo về tội D và điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến tài sản của người khác, tiềm ẩn nhiều nguy cơ nguy hiểm về giao thông, an toàn tính mạng sức khỏe của những người bị hại, các bị cáo và những người tham gia giao thông khác. Hành vi đó đã gây mất trật tự an xã hội và tạo dư luận xấu trong cộng đồng, tác động xấu tới tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Các bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự có đầy đủ năng lực hành vi, có hiểu biết pháp luật nhưng đã thực hiện hành vi phạm pháp luật với lỗi cố ý. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân vai trò của các bị cáo, và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo D là người đã có tiền án, tuy đã được xóa nhưng cho thấy bị cáo nhân thân xấu, đã được pháp luật giáo dục vẫn không chịu cải tạo sửa chữa mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo D trong thời gian ngắn liên tiếp thực hiện nhiều hành vi phạm tội, trong đó cơ quan điều tra mới chứng minh được 03 vụ cướp giật tài sản, còn lại 06 vụ cướp giật khác đã được tách ra để tìm người bị hại. Bị cáo còn cùng D thực hiện hành vi trộm cắp nhưng tài sản không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan điều tra đã xử lý hành chính. Bị cáo chủ động rủ rê lôi kéo bị cáo D, Lại Xuân T đi cướp giật tài sản, hành vi của bị cáo rất nguy hiểm là chủ mưu cầm đầu. Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên tụ tập thuê nhà nghỉ để ăn ở, bị cáo D sử dụng ma túy rồi cùng nhau thực hiện nhiều hành vi phạm tội. Bị cáo chưa bồi thường cho người bị hại, người bị hại không xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sau khi cướp giật xong tài sản của chị Đức lại tiếp tục tìm cách chiếm đoạt thêm tiền của người bị hại. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị lớn là tình tiết định khung tăng nặng tại điểm c khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Căn cứ nguyên tắc xử lý quy định tại Điều 3 Bộ luật hình sự, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với Đỗ Quang D. Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo, thừa nhận chiếm đoạt tài sản của chị Đức có giá trị lớn và chịu trách nhiệm trả chị Đức số tiền này. Do đó Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đối với bị cáo D, trong vụ án bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức. Bị cáo cùng D thực hiện 01 vụ cướp giật nên vai trò của D thấp hơn bị cáo D. Sau khi phạm tội tài sản đã trả lại cho người bị hại, nhưng người bị hại không xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo cho D mượn xe. Bị cáo khai không biết D dùng xe đó để đi cướp giật tài sản, nên cơ quan điều tra không chứng minh được bị cáo đồng phạm

trong nhiều lần D đi cướp giật đồ. Tuy nhiên, sau các vụ cướp giật của D bị cáo cũng nhiều lần cùng D đi bán tài sản cướp giật được. Bị cáo chưa nộp lại tiền hưởng lợi trong việc tiêu thụ tài sản do D phạm tội mà có. Bị cáo còn cùng D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nhưng tài sản không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự nên bị cáo chỉ bị xử lý hành chính. Cho thấy hành vi của bị cáo cũng rất nguy hiểm, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt do bị cáo khai báo với thái độ thành khẩn, ăn năn, hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51- Bộ luật hình sự.

*** Về hình phạt bổ sung:** Các bị cáo là người không nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo D phải truy nộp tiền thu lợi bất chính 1.000.000đ là tiền D cho D khi D tiêu thụ chiếc Iphone 8 Plus Gold do D cướp giật mà có.

- Trả lại chị Tâm số tiền 1.000.000đ là tiền Quang nộp lại (tiền thu lợi từ việc bán chiếc Iphone 8 Plus Gold do D cướp giật của chị Tâm). Buộc bị cáo D thường tiếp cho chị Phạm Thị Lương Tâm 15.300.000đ.

- Buộc Lại Xuân T phải nộp lại 5.000.000đ (là tiền D có được từ việc cướp giật tài sản của chị Đức, đưa Trường) để trả lại cho chị Đức. Buộc bị cáo D phải bồi thường tiếp cho chị Nguyễn Thị Đ 53.000.000đ.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác không có ý kiến gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47- Bộ luật hình sự: Chiếc xe máy Honda Wave màu trắng BKS: 18B2- 145.40 số máy: JA39E- 0575374, số khung RLHJA3901HY600237 là tài sản của Trường, đã cùng D đi cướp giật nhưng không thành. Liên sau đó Trường để D tiếp tục đi xe, chiếc xe này D dùng để đi cướp giật tài sản. Do đó cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố : Đỗ Quang D phạm tội cướp giật tài sản.

Phạm Văn D phạm tội Cướp giật tài sản và tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đỗ Quang D

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 55, Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Văn D

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47- Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 99, Điều 231, Điều 234 - Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự. Điều 23, 26, 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; D mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

***Xử phạt:** Bị cáo Đỗ Quang D 06 (Sáu) năm tù về tội Cướp giật tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2018.

***Xử phạt:** Bị cáo Phạm Văn D 03 năm 06 tháng (Ba năm sáu tháng tù) tù về tội Cướp giật tài sản. 01 (Một) năm tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho hai tội là 04 năm 06 (Bốn năm sáu tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2018.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

*** Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:**

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 18B2- 145.40 số máy: JA39E- 0575374, số khung RLHJA3901HY600237. Theo phiếu nhập vật chứng số 88/2019 ngày 23/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai.

- Buộc bị cáo D phải truy nộp tiền thu lợi bất chính 1.000.000đ là tiền D cho D khi tiêu thụ chiếc Iphone 8 Plus Gold của chị Tâm.

- Trả lại chị Tâm số tiền 1.000.000đ là tiền Quang nộp lại (tiền thu lợi từ việc bán chiếc Iphone 8 Plus Gold do D cướp giật của chị Tâm). Theo giấy nộp tiền vào Tài khoản số 394901048098 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai. Nộp tại kho bạc Nhà nước ngày 2/7/2019. Buộc bị cáo D thường tiếp cho chị Phạm Thị Lương Tâm 15.300.000đ.

- Buộc Lại Xuân T phải nộp lại 5.000.000đ (là tiền D có được từ việc cướp giết tài sản của chị Đức, đưa Trường) để trả lại cho chị Đức. Buộc bị cáo D phải bồi thường tiếp cho chị Nguyễn Thị Đ 53.000.000đ.

***Về án phí và quyền kháng cáo:**

Các bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo D phải nộp 4.005.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Lại Xuân T có quyền kháng cáo về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Tiến

